

Số: /QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện một số nhiệm vụ, giải quyết một số thủ tục hành chính trong lĩnh vực hóa chất, lĩnh vực khoáng sản và lĩnh vực dầu khí trên địa bàn thành phố Hải Phòng

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Hóa chất ngày 14/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 25/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về phát triển ngành công nghiệp hóa chất và an toàn, an ninh hóa chất;

Căn cứ Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương hướng dẫn một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Quyết định số 87/QĐ-BCT ngày 18/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính hủy bỏ, bãi bỏ trong lĩnh vực hóa chất thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 37/2025/TT-BCT ngày 14/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về công thương thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 24/2025/TT-BCT ngày 13/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về lập và phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản;

Thông tư số 43/2025/TT-BCT ngày 04/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định kỹ thuật an toàn trong khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 40/2018/TT-BCT ngày 30/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về xây dựng và nội dung các tài liệu quản lý an toàn trong hoạt động dầu khí;

Căn cứ Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 563/TTr-SCT ngày 03/02/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thành phố Hải Phòng thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố, cụ thể:

- **Lĩnh vực hóa chất:** Quy định tại các Nghị định của Chính phủ: số 25/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026; số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026; Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương, cụ thể tại Phụ lục kèm theo.

- **Lĩnh vực khoáng sản và dầu khí:** Giải quyết 05 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng quy định tại các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương: số 24/2025/TT-BCT ngày 13/5/2025; số 43/2025/TT-BCT ngày 04/7/2025; số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025, cụ thể tại Phụ lục kèm theo.

1. Phạm vi ủy quyền: Thực hiện nhiệm vụ trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2. Thời hạn ủy quyền: Kể từ thời điểm Quyết định này có hiệu lực cho tới khi các Nghị định của Chính phủ: số 25/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026; số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026; các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương: số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026, số 24/2025/TT-BCT ngày 13/5/2025; Thông tư số 43/2025/TT-BCT ngày 04/7/2025 và Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 có văn bản thay thế hoặc điều chỉnh các nội dung ủy quyền.

3. Cách thức thực hiện: Ủy quyền thực hiện nhiệm vụ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

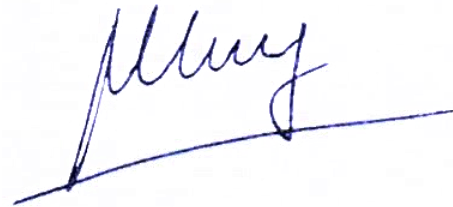
Điều 3. Giám đốc Sở Công Thương chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố và trước pháp luật về việc thực hiện ủy quyền nêu trên theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật; bảo đảm các điều kiện về nguồn nhân lực, tài chính để tổ chức thực hiện việc ủy quyền.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Công Thương, Thủ trưởng các sở, ban, ngành thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trên và các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Công Thương;
- TTTU, TT HỖNDTP;
- CT; các PCT UBND TP;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Các Phòng: XD&CT, NV&KTGS;
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT, B.Đ.Hùng.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Minh Cường

PHỤ LỤC
DANH MỤC NHIỆM VỤ THUỘC THẨM QUYỀN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ỦY QUYỀN CHO GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /02/2026
của Ủy ban nhân dân thành phố)

STT	NỘI DUNG ỦY QUYỀN	CĂN CỨ PHÁP LÝ
I	Lĩnh vực Hoá chất	
1	Cấp, cấp lại, cấp điều chỉnh, thu hồi chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất.	Khoản 6 Điều 23 Nghị định số 25/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ
2	Tổ chức thẩm định, phê duyệt Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trong lĩnh vực dân sự đối với các đối tượng thuộc quy định tại điểm b khoản 2 Điều 33 của Nghị định số 25/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ.	Điểm đ Khoản 6 Điều 34 Nghị định số 25/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ
3	Thẩm định, cấp, cấp lại, cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện cho tổ chức	Khoản 4 Điều 9 Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ
4	Thẩm định hồ sơ, kiểm tra điều kiện thực tế đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất trên địa bàn quản lý và có ý kiến bằng văn bản trả lời Cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất tại địa phương tổ chức nộp hồ sơ, về việc đáp ứng điều kiện theo quy định.	Theo Điểm c Khoản 5 Điều 9 Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ
5	Kiểm tra hợp đồng sử dụng dịch vụ tồn trữ, đánh giá sự phù hợp về quy mô, chủng loại, điều kiện kho chứa hóa chất và có ý kiến bằng văn bản trả lời Cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất tại địa phương tổ chức nộp hồ sơ, về việc đáp ứng điều kiện theo quy định.	Điểm d Khoản 5 Điều 9 Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ
6	Tiếp nhận hồ sơ, tổ chức thẩm định, cấp, cấp lại, cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất đối với cơ sở tồn trữ thuộc đối tượng phải xây dựng Biện pháp phòng ngừa ứng phó sự cố hóa chất hoặc Kế hoạch phòng ngừa hóa chất do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thẩm định.	Khoản 3 Điều 20 Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ
7	Thẩm định hồ sơ, kiểm tra điều kiện thực tế đối với các kho tồn trữ hóa chất trên địa bàn quản lý và có ý kiến bằng văn bản trả lời Cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất địa phương tổ chức nộp hồ sơ, về việc đáp ứng điều kiện theo quy định.	Điểm d Khoản 4 Điều 20 Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ
8	Thực hiện, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định về điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất của tổ chức thuộc phạm vi quản lý.	Khoản 7 Điều 20 Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ

STT	NỘI DUNG ỦY QUYỀN	CĂN CỨ PHÁP LÝ
9	Thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện; Giấy phép sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt; Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất đã cấp cho tổ chức, cá nhân.	Khoản 1 Điều 22 Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ.
10	Tiếp nhận hồ sơ, tổ chức thẩm định, cấp, cấp lại, cấp điều chỉnh Giấy phép sản xuất, Giấy phép kinh doanh, Giấy phép sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt cho tổ chức sản xuất, kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 và không sản xuất, kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 1;	Điểm a khoản 1 Điều 3 Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026
11	Kiểm tra điều kiện thực tế đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 trên địa bàn quản lý và có ý kiến bằng văn bản về việc đáp ứng điều kiện theo quy định trả lời cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất tại địa phương tổ chức nộp hồ sơ.	Điểm b khoản 1 Điều 4 Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026.
12	Tiếp nhận hồ sơ, cấp, cấp lại, cấp điều chỉnh, gia hạn Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt cho tổ chức, cá nhân xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2.	Điểm b khoản 1 Điều 3 Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026
II	Lĩnh vực Dầu khí	
1	Chấp thuận các tài liệu quản lý an toàn đối với các công trình dầu khí trên địa bàn	Khoản 1, Điều 27, Thông tư số 40/2018/TT-BCT ngày 30/10/2018
III	Lĩnh vực Khoáng sản	
1	Phê duyệt hồ sơ đề nghị phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Khoản 1, Điều 11, Thông tư số 24/2025/TT-BCT ngày 13/5/2025
2	Cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn về khai thác khoáng sản	Khoản 1, Điều 7, Thông tư số 43/2025/TT-BCT ngày 04/7/2025
3	Cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn về khai thác khoáng sản	Khoản 7, Điều 7, Thông tư số 43/2025/TT-BCT ngày 04/7/2025
4	Thu hồi giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn về khai thác khoáng sản	Khoản 8, Điều 7, Thông tư số 43/2025/TT-BCT ngày 04/7/2025